

Số: 17/2021/QĐST-KDTM

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07/6/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 38/2020/TLST-KDTM ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ:

* **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần kinh doanh Vật tư thiết bị G ; Trụ sở: Số T, phường T, Đống Đa, Hà Nội. Do ông Ngô Văn H – Giám đốc đại diện theo pháp luật. * **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Phạm Hồng S, sinh năm: 1964; Trú tại: Phòng B, Chung cư L, phường N, Thanh Xuân, Hà Nội (theo Hợp đồng ủy quyền số 680.2020/HĐUQ; quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/03/2020 của ông Ngô Văn Hưng tại Văn phòng công chứng Toàn Tâm, thành phố Hà Nội). *Nơi giao dịch và nhận thư từ của nguyên đơn:* Văn phòng luật sư Phạm S; địa chỉ: Phòng B, Chung cư L, phường N, Thanh Xuân, Hà Nội

* **Bị đơn:** Công ty cổ phần Cầu H; Trụ sở: Số F, phường P, Long Biên, Hà Nội. Do ông Cao Văn M - Giám đốc, Đại diện theo pháp luật. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Huy C – Trưởng phòng vật tư thiết bị Công ty cổ phần Cầu H (Giấy ủy quyền số 45/2001/UQ ngày 17/3/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - ông Lê Xuân L).

II. SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ CỤ THỂ NHƯ SAU:

1. Về quan hệ tín dụng: Các bên xác nhận không tranh chấp gì đối với các hợp đồng đã ký. Các hợp đồng nguyên tắc số 2807/2017/HĐ/C12-TRAMECO ngày 28/7/2017 và Hợp đồng mua bán số 23.07/2018/TRAMECO-C12 ngày 23/7/2018, ký giữa Công ty Cổ phần kinh doanh Vật tư thiết bị G và Công ty Cổ phần Cầu H là có thật và tự nguyện.

Hai bên thoả thuận, thống nhất những nội dung như sau: Công ty Cổ phần Cầu H phải trả Công ty Cổ phần kinh doanh Vật tư thiết bị G số tiền nợ gốc là: 855.428.120 đồng và lãi quá hạn 107.905.000 đồng. Tổng tiền là: 963.333.120 đồng.

2. Về quan hệ đảm bảo: Không.

3. Các bên cam kết thanh toán như sau: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật tư thiết bị G đồng ý để Công ty Cổ phần Cầu H trả nợ theo lộ trình như sau: Trả số nợ gốc 855.428.120 đồng trong thời hạn 04 Quý kể từ quý 04 năm 2021 đến hết quý 4 năm 2022, lộ trình:

- Quý 04 năm 2021 thanh toán số tiền gốc là 150.000.000 đồng;
- Quý 01 năm 2022 thanh toán số tiền gốc là 150.000.000 đồng;
- Quý 02 năm 2022 thanh toán số tiền gốc là 150.000.000 đồng;
- Quý 03 năm 2022 thanh toán số tiền gốc là 150.000.000 đồng;
- Quý 04 năm 2022 thanh toán số tiền gốc còn lại là 255.428.120 đồng

+ Trường hợp Công ty cổ phần Cầu H thanh toán tiền gốc theo đúng lộ trình trên, thì Công ty Cổ phần kinh doanh Vật tư thiết bị G sẽ miễn toàn bộ tiền lãi là 107.905.000 đồng.

+ Trong trường hợp Công ty cổ phần Cầu H vi phạm bất kỳ lộ trình thanh toán tiền gốc nêu trên, thì Công ty cổ phần Cầu H sẽ phải thanh toán số tiền lãi là 107.905.000 đồng và còn phải chịu tiền lãi của số dư nợ gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất tiền vay quá hạn của Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam kể từ ngày vi phạm cho đến khi trả hết nợ.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Giá trị tài sản tranh chấp là: 963.333.120 đồng, án phí theo giá ngạch là: $36.000.000 \text{ đồng} + (163.33.120 \text{ đồng} \times 3\%) = 40.899.994 \text{ đồng}$. Do các bên đã thống nhất được toàn bộ nội dung trong vụ án và hòa giải thành nên được giảm 50% án phí theo quy định pháp luật. Các bên đương sự phải chịu 50% án phí theo quy định của pháp luật là **40.899.994 đồng : 2 = 20.450.000 đồng**.

- Công ty Cổ phần Cầu H tự nguyện chịu 100% án phí, nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là **20.450.000 đồng**.

- Số tiền tạm ứng án phí 26.583.000 đồng của Công ty Cổ phần kinh doanh Vật tư thiết bị G đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017172 ngày 21/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên được trả lại. Công ty Cổ phần kinh doanh Vật tư thiết bị G được nhận lại số tiền **26.583.000 đồng**.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- *VKSĐN quận Long Biên;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh